TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **176** /2019/HS-PT
Ngày: 24-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Công Thi**

Các thẩm phán: Ông **Lại Văn Trình**

Ông **Nguyễn Tấn Trường**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành An**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Xuân Ân**, Kiểm sát viên.

Vào ngày 24 tháng 7 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 59/2018/TLPT-HS ngày 25/12/2018 đối với bị cáo Lý Minh D về tội:*"Giết người"*. Do có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lý Minh D và kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu áp dụng khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự, tăng hình phạt đối với bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2018/HS-ST ngày 16/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

** Bị cáo có kháng cáo:*

Lý Minh D (tên gọi khác là C); sinh năm 1989; nơi ĐKHKTT: tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Buôn bán; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Lý Văn B sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị Đ sinh năm 1952; Vợ Nguyễn Nguyên Thị T (chết), có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/6/2017. Bị cáo có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Toà án:* Ông Phạm Phổ T - Thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Nguyễn Nguyên Thuỳ T:*

- Ông Nguyễn Văn A, bà Nguyễn Thị B và cháu Lý Minh K.

Cùng địa chỉ: tỉnh Khánh Hoà; đều có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:* Luật sư Nguyễn Văn H; địa chỉ: tỉnh Khánh Hoà; có mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Lý Minh P
2. Bà Lý Thị Kim H
3. Bà Lý Thị Kim T
4. Ông Phạm Văn T
5. Ông Phạm Minh L

Cùng địa chỉ: tỉnh Khánh Hoà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 20 phút, ngày 07/6/2017, Lý Minh D sau khi ăn cơm uống rượu với người thân trong gia đình xong thì về phòng ngủ. Lúc này, chị Nguyễn Nguyên Thuỳ T là vợ của D kiểm tra điện thoại của D thì phát hiện có tin nhắn tỉ số bóng đá. Nghi ngờ chồng chơi cá cược bóng đá nên chị T gọi D dậy để hỏi nên giữa D và chị T xảy ra cải vã, xô xát lẫn nhau. Chị T lấy điện thoại của D ném vào tường nhà, D dùng tay tát chị T một cái rồi đi ra ngoài phòng. Chị T đi theo và lấy chai bia "Dung Quất" đánh vào đầu D, D bỏ chạy ra ngoài, chị T chạy theo và hai bên tiếp tục xô xát. Chứng kiến sự việc, anh Lý Minh P (em ruột của D) đang ở gần đó đến can ngăn, D dùng tay xô ngã chị T xuống đất, chị T lấy một cây búa đóng đinh gần đó định đánh D nhưng Phương giật được và ném đi chỗ khác. Chị T tiếp tục lấy cây lau nhà đánh D, D chạy đến góc sân lấy 01 con dao cán gỗ, lưỡi sắt dài 40 cm, bản rộng 4,5cm, có cạnh sắc, mũi nhọn ném về phía chị T đang đứng, mũi dao găm vào vùng ngực phải làm chị T ngã xuống đất. D chạy đến ôm và rút con dao ra khỏi người chị T rồi kêu gọi mọi người đưa chị T đi cấp cứu nhưng chị T đã tử vong trên đường đến Trạm xá Xuân Sơn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 230/TT- TTPY ngày 15/06/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận: Nguyên nhân tử vong của Nguyễn Nguyên Thuỳ T: Suy tuần hoàn do vết thương thấu ngực gây thủng xương sườn, thủng phổi phù hợp tác nhân là vật sắc nhọn, chiều hướng từ phải sang trái, từ ngoài vào bên trong, từ trên xuống dưới.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2018/HS-ST ngày 16/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lý Minh D phạm tội "Giết người";

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Lý Minh D 08 (tám) năm tù về tội "Giết người ". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/6/2017.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/11/2018 đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo yêu cầu áp dụng khoản 1, Điều 93 Bộ luật hình sự xử tăng hình phạt đối với bị cáo, ngày 30/11/2018 bị cáo Lý Minh D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lý Minh D giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; đại diện hợp pháp của người bị hại ông Nguyễn Văn A, bà Nguyễn Thị B giữ nguyên kháng cáo yêu cầu xem xét áp dụng khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999 (tức khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015) để xử tăng hình phạt đối với bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo không có động cơ giết người, do bức xúc nên chỉ ném con dao gây ra hậu quả chết người, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cụ thể có 3 tình tiết quy định tại khoản 1 và 3 tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt đối với bị cáo.

Người bảo về quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày: Bị cáo Lý Minh D là kẻ côn đồ thường xuyên vô cớ đánh đập vợ, cha mẹ bị cáo bao che cho hành vi sai trái của bị cáo, lời khai của bị cáo là không có căn cứ, Tòa án cấp sơ thẩm xử không nghiêm, quá trình điều tra, thu thập chứng cứ không đầy đủ do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm để áp dụng khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự xét xử nghiêm minh đối với bị cáo.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm như sau: Sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, Kiểm sát viên cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015 để xét xử và tuyên phạt bị cáo Lý Minh D 08 năm tù là thỏa đáng, đúng pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như kháng cáo của người bị hại, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thẩm tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm.

[1]. Xem xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Do phát hiện trong máy điện thoại của bị cáo có tin nhắn liên quan tỉ số bóng đá nên chị Nguyễn Nguyên Thúy Thuấn đã gọi chồng là bị cáo Lý Minh D dậy hỏi, giữa hai người cãi vả, xô xát lẫn nhau. Theo lời khai của bị cáo thì chị T ném điện thoại của bị cáo nên bị cáo có hành vi dùng tay tát chị T rồi bỏ ra khỏi phòng nhưng chị T chạy theo lấy vỏ chai bia "Dung Quất" đánh vào đầu của bị cáo gây thương tích, bị cáo bỏ chạy, chị T chạy theo và hai bên tiếp tục xô xát, chị T lấy 01 cái búa đóng đinh định đánh D nhưng Lý Minh P là em ruột của bị cáo can ngăn, lấy búa ném chỗ khác, chị T tiếp tục lấy cây

lau nhà đánh bị cáo thì bị cáo đã chạy đến góc sân lấy 01 con dao có mũi sắc nhọn cán gỗ lưỡi dài 40 cm bản rộng 4,5 cm ném trúng vào ngực của chị T làm cho chị T tử vong. Với tính chất hành vi và hậu quả nêu trên, tại bản án sơ thẩm để đã áp dụng khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo 08 năm tù là nhẹ do vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[2]. Xem xét kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu áp dụng Khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999 để xử tăng hình phạt đối với bị cáo. Xét thấy: Với diễn biến nêu trên, hành vi của chị T là không đúng pháp luật, dùng chai bia đánh vào đầu bị cáo gây thương tích trước, sau đó chị T còn thực hiện một số hành vi dùng nhiều vật tấn công bị cáo D, các hành vi đó của chị T đã gây ra sự kích động về tinh thần đối với bị cáo, mặc khác bị cáo được hưởng mặc tình tiết giảm nhẹ như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân, được quy định tại điểm e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo về tội "Giết người" là đúng pháp luật. Tuy nhiên xem xét về tính chất hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, hậu quả chết người không thể khắc phục được nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chỉ xử phạt bị cáo mức án 08 năm tù là nhẹ, chưa tương xứng với tính chất hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra, tuy tại phiên tòa phúc thẩm gia đình bị cáo có nộp 10.000.000 đồng *(mười triệu đồng)* tiền bồi thường (theo Bản án hình sự sơ thẩm) nhưng với tính chất, hậu quả của vụ án như đã phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần chấp nhận một phần kháng cáo, sửa Quyết định về phần hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm, xử tăng hình phạt đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa phúc thẩm gia đình bị cáo có nộp 10.000.000đồng *(mười triệu đồng)* nên được trừ trong số tiền bồi thường tiền bồi thường 103.000.000đồng của Bản án hình sự sơ thẩm.

Do Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo nên bị cáo Lý Minh D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 355; 356; 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lý Minh D, chấp nhận một phần kháng cáo của những người đại diện hợp pháp của người bị hại, sửa phần quyết định về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số**:** 41/2018/HS-ST ngày 16/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xử tăng hình phạt đối với bị cáo Lý Minh D.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lý Minh D 10 *(mười)* năm tù về tội "Giết người". Thời hạn phạt tù tính từ ngày 08/6/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải tiếp tục bồi thường 93.000.000đồng *(chín mươi ba triệu đồng)* (Do đã trừ 10.000.000đồng *(mười triệu đồng)* gia đình bị cáo đã giao cho gia đình người bị hại tại phiên tòa phúc thẩm).

Quyết định về xử lý vật chứng không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lý Minh D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam CA tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trương Công Thi